

Số: 01/2026/QĐ-PT

P, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hà Giang;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khắc Chiên;
Bà Điều Thị Bích Lược.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 11/2025/HNGĐ-ST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh P bị kháng cáo như sau:

Ngày 28/8/2025 anh Nguyễn Trung K – là bị đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 11/2025/HNGĐ-ST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh P (với lý do phân chia tài sản chung sau ly hôn đối với chị Q). Ngày 05/9/2025 Chị Thân Thị Như Q – là nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số: 11/2025/HNGĐ-ST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh P (với lý do chị đề nghị chia tài sản đất ở theo tỷ lệ 50/50, giao toàn bộ nhà và đất ở cho chị Q)

XÉT THẤY:

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 Tòa án nhân dân tỉnh P nhận được đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Trung K và chị Thân Thị Như Q, điều ghi ngày 14/01/2026, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 289, 312 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2025/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp chia tài sản sau ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thân Thị Như Q, sinh năm 1989; Địa chỉ: Xã Đ, huyện T, tỉnh P (nay là xã V, tỉnh P).

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1988; địa chỉ: 240 đường 2/9, phường H, thành phố Đ.

2. Chị Ngô Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu 4, X, H, tỉnh P.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà 35, khu 12, tổ 39, phường T, thành phố V, tỉnh P(nay là phường T, tỉnh P).

II. Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 11/2025/HNGĐ-ST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh P có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Trung K và chị Thân Thị Như Q mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí phúc thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Trung K và chị Thân Thị Như Q mỗi người đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001952 ngày 05/9/2025 (đối với anh K) và số 0002164 ngày 11/9/2025 (đối với chị Q) của Thi hành án dân sự tỉnh P. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Trung K và chị Thân Thị Như Q mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- TAND, VKSND khu vực 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang